

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 8 - 2022
V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thái Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Thanh Nhanh**.

2. Ông **Thạch Hoàng Tha**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hiệp Văn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Điều** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 84/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lý Thị Chanh Đ**, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

- Bị đơn: Ông **Thạch Quốc P**, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/3/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lý Thị Chanh Đ trình bày:**

Vào năm 2016, bà Lý Thị Chanh Đ cùng ông Thạch Quốc P tự nguyện kết hôn, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã E cấp giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 ngày 24/01/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày, đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Bà Lý Thị Chanh Đ xác định vợ chồng có một người con chung tên Thạch Thị Ngọc P, sinh ngày 16/5/2016 hiện đang được ông Thạch Quốc P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Lý Thị Chanh Đ xác định vợ chồng không tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung.

Nay Bà Lý Thị Chanh Đ yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Bà Lý Thị Chanh Đ yêu cầu được ly hôn với ông Thạch Quốc P.

- Về con chung: Bà Lý Thị Chanh Đ đồng ý giao con chung tên Thạch Thị Ngọc P cho ông Thạch Quốc P tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên và bà không phải cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Bà Lý Thị Chanh Đ xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lý Thị Chanh Đ xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đề chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

+ Chứng minh nhân dân mang tên Lý Thị Chanh Đ (bản sao chứng thực);

+ Sổ hộ khẩu tên chủ hộ Lý S (bản sao chứng thực);

+ Trích lục kết hôn;

+ Bản sao chứng thực giấy khai sinh mang tên Thạch Thị Ngọc P;

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cũng như hỗ trợ cho nguyên đơn trong việc gửi các tài liệu chứng cứ cho ông Thạch Quốc P. Nhưng ông Thạch Quốc P thường xuyên không có mặt tại nhà và được ông Nguyễn Quốc V là anh rể, ngụ cùng địa chỉ nhận thay các văn bản tố tụng. Do đó việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng được thực hiện theo quy định tại Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tuy nhiên ông Thạch Quốc P không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án theo giấy triệu tập.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lý Thị Chanh Đ khai: Trong trường hợp ông Thạch Quốc P đưa ra yêu cầu cấp dưỡng thì bà Lý Thị Chanh Đ đồng ý cấp dưỡng cho con chung theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành xác minh hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và nguyện vọng của vợ chồng, con trong vụ án và được ông Nguyễn Quốc V là anh rể của ông Thạch Quốc P cung cấp thông tin về việc ông Thạch Quốc P là người đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị Ngọc P, sinh ngày 16/5/2016. Ông Thạch Quốc P đang bận công việc không thể có mặt tham gia tố tụng theo triệu tập của Tòa án được. Ông Thạch Quốc P cũng thống nhất nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên và không yêu cầu bà Lý Thị Chanh Đ phải cấp dưỡng cho con chung.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 09/5/2022, bà Lý Thị Chanh Đ có văn bản yêu cầu vắng mặt xét xử.

Trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bà Lý Thị Chanh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Thạch Quốc P và không thể có mặt được vì đang bận công việc. Bên cạnh đó, giữa bà và bị đơn không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Lý Thị Chanh Đ vắng mặt có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Bị đơn ông Thạch Quốc P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án là chưa thực hiện đúng nghĩa vụ theo Điều 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy tình cảm vợ chồng bà Lý Thị Chanh Đ và ông Thạch Quốc P không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà Lý Thị Chanh Đ cho vợ chồng bà Lý Thị Chanh Đ ông Thạch Quốc P ly hôn. Về con chung giao cho ông Thạch Quốc P trực tiếp nuôi dưỡng và bà Lý Thị Chanh Đ không phải cấp dưỡng cho con chung. Về tài sản chung và nợ chung bà Lý Thị Chanh Đ xác định không có nên không đặt ra xem xét. Ngoài ra còn buộc bà Lý Thị Chanh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện lập ngày 14/3/2022, bà Lý Thị Chanh Đ yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Thạch Quốc P có nơi cư trú tại ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân huyện Long Phú thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về xét xử vắng mặt đối với đương sự: Nguyên đơn bà Lý Thị Chanh Đ vắng mặt và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông Thạch Quốc P vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do khi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu của Nguyên đơn bà Lý Thị Chanh Đ về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2016, bà Lý Thị Chanh Đ cùng ông Thạch Quốc P tự nguyện kết hôn, có tiến hành thủ tục đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã E cấp giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 ngày 24/01/2017. Theo Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Lý Thị Chanh Đ và ông Thạch Quốc P là hợp pháp.

[3.2] Theo trình bày của bà Lý Thị Chanh Đ: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống và làm công nhân cho công ty ở tỉnh Bình Dương. Cuộc sống vợ chồng hạnh

phúc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày, đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Bà Lý Thị Chanh Đ xác không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng do mâu thuẫn đã quá trầm trọng và hôn nhân không thể tiếp tục được nữa. Hội đồng xét xử xét thấy những nội dung này đã được gửi trực tiếp cho ông Thạch Quốc P nhận sau khi thụ lý vụ án. Tuy nhiên ông Thạch Quốc P không có ý kiến hay phản đối những tình tiết, sự kiện trên. Đối chiếu với quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 xác định đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[3.3] Tuy nhiên, kể từ năm 2017, đến nay ông Thạch Quốc P vẫn tiếp tục sống ly thân, bỏ mặc nhau muốn sống ra sao thì sống, vợ chồng không còn tình nghĩa, nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để nhận định rằng đời sống chung của vợ chồng bà Lý Thị Chanh Đ ông Thạch Quốc P không thể kéo dài được mục đích hôn nhân không thể đạt được. Tòa án đã tổ chức phiên hòa giải để vợ chồng cho bà Lý Thị Chanh Đ ông Thạch Quốc P hàn gắn tình cảm, tuy nhiên ông Thạch Quốc P đều vắng mặt. Việc này đã thể hiện việc cho ông Thạch Quốc P không muốn được hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà Lý Thị Chanh Đ. Vì vậy Tòa án không tổ chức được phiên hòa giải để các bên hàn gắn tình cảm vợ chồng. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị Chanh Đ cho bà Lý Thị Chanh Đ được ly hôn với cho ông Thạch Quốc P.

[3.4] Về thời điểm chấm dứt hôn nhân: Theo quy định tại khoản 1 Điều 57 của Luật hôn nhân dân đình quy định “Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật”. Do đó quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 ngày 24/01/2017 do Ủy ban nhân dân xã E cấp của bà Lý Thị Chanh Đ và ông Thạch Quốc P sẽ chấm dứt khi Bản án này có hiệu lực pháp luật.

[3.5] Về con chung: Bà Lý Thị Chanh Đ xác định thời gian chung sống, vợ chồng bà Lý Thị Chanh Đ và ông Thạch Quốc P có một người con chung tên Thạch Thị Ngọc P, sinh ngày 16/5/2016. Hiện nay con chung do ông Thạch Quốc P đang trực tiếp nuôi dưỡng. Việc này cũng hoàn toàn phù hợp với giấy khai sinh mang tên Thạch Thị Ngọc P, sinh ngày 16/5/2016 thể hiện là con chung của bà Lý Thị Chanh Đ, ông Thạch Quốc P.

[3.6] Xét ý kiến của bà Lý Thị Chanh Đ về việc giao một người con chung cho ông Thạch Quốc P tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng từ khi vợ chồng sống ly thân năm 2017 đến nay con chung Thạch Thị Ngọc P, sinh ngày 16/5/2016 đang được ông Thạch Quốc P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù ông Thạch Quốc P không trực tiếp đến Tòa án để cung cấp lời khai nhưng Tòa án đã xác minh ông Nguyễn Quốc V là anh rể, ngụ cùng địa chỉ với ông Thạch Quốc P và được ông Nguyễn Quốc V xác định ông Thạch Quốc P có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 giao cháu Thạch Thị Ngọc P, sinh ngày 16/5/2016 cho ông Thạch Quốc P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

[3.7] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lý Thị Chanh Đ xác định hiện tại ông Thạch Quốc P có nguồn thu nhập ổn định mỗi tháng nên đảm bảo cho việc nuôi con chung. Nội dung này cũng phù hợp với nội dung xác minh do ông Nguyễn Quốc V khẳng

định ông Thạch Quốc P có nguồn thu nhập ổn định và không yêu cầu bà Lý Thị Chanh Đ phải cấp dưỡng cho con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.8] Bên cạnh đó bà Lý Thị Chanh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản chung: Bà Lý Thị Chanh Đ xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà Lý Thị Chanh Đ xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Đây là vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do đó trong vụ án ly hôn nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy bà Lý Thị Chanh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bà Lý Thị Chanh Đ, ông Thạch Quốc P có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú phát biểu tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57 các điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị Chanh Đ.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Chanh Đ được ly hôn với ông Thạch Quốc P. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lý Thị Chanh Đ ông Thạch Quốc P theo giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 ngày 24/01/2017 do Ủy ban nhân dân xã E cấp sẽ chấm dứt kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Thạch Thị Ngọc P, sinh ngày 16/5/2016 (hiện nay con chung đang sống chung với ông Thạch Quốc P) cho ông Thạch Quốc P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Bà Lý Thị Chanh Đ không phải cấp dưỡng cho con. Bà Lý Thị Chanh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Ông Thạch Quốc P cùng các thành viên gia

đình không được cản trở bà Lý Thị Chanh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung: Bà Lý Thị Chanh Đ xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

4/ Về nợ chung: Bà Lý Thị Chanh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Thị Chanh Đ phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003335, ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (Như vậy bà Lý Thị Chanh Đ đã thực hiện xong). Ông Thạch Quốc P không phải phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Bà Lý Thị Chanh Đ và ông Thạch Quốc P có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (P. KT, NV&THA);
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- UBND xã E;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Thái Ngọc